|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN CỦ CHI**TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ** **TÂN TIẾN** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ HỌC KỲ 1****MÔN: TOÁN 8****Năm học : 2021 - 2022***Thời gian : 90 phút* |

1. Phần trắc nghiệm: 5 điểm

Câu 1: Kết quả của phép tính nhân  là:

A. 

B. 

C. 

D. 

Câu 2: Câu nào sau đây ĐÚNG:

A. 

B. 

C. 

D. 

Câu 3: Phân tích đa thức  thành nhân tử, ta được kết quả là:

A. 

B. 

C. 

D. 

Câu 4: Thực hiện phép tính ta được kết quả là:

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

Câu 5: Thực hiện phép tính  cho kết quả:

A.  B.  C.  D. 

Câu 6: Kết quả của phép tính: 

A.  B. 

C.  D.

Câu 7: Kết quả của phép tính : 

A. B.  C. D. 

Câu 8: Kết quả rút gọn của phân thức  là?

A. B  C.  D. 

Câu 9: Mẫu thức chung của hai phân thức  và 

A.  B. C. D. 

Câu 10: **:** Kết quả phép cộng hai phân thức  là

A.  B. C. D.Đáp án khác

Câu 11: Kết quả khai triển  là đa thức

**A.**  **B.** **C.** **D.**

Câu 12: Kết quả của phép chia (x2 – 2x + 1) : (x – 1) là

A. x + 1 B. x – 1 C. x - 2 D. x + 2

Câu 13: Hãy chọn câu đúng?

Cho ΔABC có I, K lần lượt là trung điểm của AB và AC. Biết BC = 8 cm,

AC = 7cm. Ta có:

A. IK = 4cm    B. IK = 4,5 cm C. IK = 3,5cm D. IK = 14cm

Câu 14: Tứ giác dưới đây là hình thoi theo dấu hiệu nào?

A. Tứ giác có 4 cạnh bằng nhau

B. Tứ giác có hai đường chéo vuông góc

C. Hình bình hành có hai đường chéo bằng nhau

D. Tứ giác có hai đường chéo giao nhau tại trung điểm mỗi đường

Câu 15: Chọn câu SAI:

A. Hình thang có một góc vuông là hình chữ nhật

B. Hình bình hành có một góc vuông là hình chữ nhật

C. Hình bình hành có hai đường chéo bằng nhau là hình chữ nhật

D. Hình thang cân có một góc vuông là hình chữ nhật

Câu 16: Hình chữ nhật có diện tích là 240cm2, chiều rộng là 8cm. Chu vi hình chữ nhật đó là:

**A.** 38 cm **B.** 76 cm **C.** 19 cm **D.** 152 cm

Câu 17: Cho ΔABC có AM là đường trung tuyến. Biết diện tích ΔABC bằng 60cm2 (như hình vẽ). Diện tích ΔAMC là:



A. 30cm2 B. 120cm2 C. 15cm2 D. 40cm2

Câu 18: Cho hình thang ABCD (AB//CD), đường cao AH = 9cm, AB = 4 cm,

 CD = 8 cm. Diện tích hình thang ABCD là:

A. 64 cm2 B. 48 cm2 C. 36 cm2 D. 54 cm2

Câu 19: Hình bình hành có hai đường chéo vuông góc với nhau là:

A. Hình vuông B. Hình thoi C. Hình chữ nhật D. Hình thang cân

 Câu 20: Cho tứ giác ABCD như hình vẽ. Số đo góc D bằng:



A. 870       B. 730        C. 1100          D. 700

B.Tự luận: 5 điểm

Câu 21 (2,0 điểm) Thực hiện phép tính về phân thức



Câu 22: (1,0 điểm) Tìm x biết:



Câu 23 (2,0 điểm) Cho tam giác ABC nhọn ( AB >AC) có AK là đường cao, gọi N là trung điểm AB, lấy F đối xứng K qua N.

a)Chứng minh: Tứ giác AKBF là hình chữ nhật. b) Gọi E đối xứng N qua FB, T là giao điểm NE và FB. Chứng minh: NFEB là hình thoi.

**ĐÁP ÁN:**

1. Trắc nghiệm: (5 điểm) Mỗi câu trả lời đúng đạt 0,25 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1B | 2A | 3B | 4A | 5C | 6C | 7D | 8B | 9B | 10A |
| 11D | 12B | 13A | 14A | 15A | 16B | 17A | 18D | 19B | 20B |

1. Tự luận: ( 5 điểm)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu | Nội dung | Điểm |
| Câu 21 |  | 1 điểm1 điểm |
| Câu 22 |  |  0,5 điểm0,5 điểm |
| Câu 23 | 1. Chứng minh: Tứ giác AKBF là hình chữ nhật.

Tứ giác AKBF có: N là trung điểm của đường chéo AB (gt) N là trung điểm của đường chéo KF (do F đối xứng K qua N ) Tứ giác AKBF là hình bình hành  mà  (do AK là đường cao)   Tứ giác AKBF là hình chữ nhật 1. Chứng minh: NFEB là hình thoi.

 Ta có: E đối xứng N qua FB  FB là đường trung trực của NE=> BN = BE; FN = FEMà N là giao điểm của 2 đường chéo hcn AKBF=> BN = FN=> BN = BE = FN = FE  Tứ giác NFEB là hình thoi.  | 0,5 điểm0,5 điểm0,5 điểm0,5 điểm |